TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 28/2025/HNGĐ-ST
Ngày 22/01/2025
Về việc: "Ly hôn và tranh chấp con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Tươi

2/ Bà Lương Thị Kim Anh

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thái Phương Trang – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Nhật Nam – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 229/2024/TLST-HNGĐ, ngày 14/10/2024 về việc: "Ly hôn và tranh chấp con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 354/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025 giữa:

1/ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ph – Sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn T, xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (có mặt)

2/ Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc V – Sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn T, xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/10/2024 và các lời khai tiếp theo tại Tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Ngọc V kết hôn với nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Ông, bà kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 6-7 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông V không chăm lo cho cuộc sống gia đình, vợ con, chơi bài bạc gây nợ nần nên vợ chồng thường xuyên cãi vả nhau. Bà Ph đã bế con về nhà cha mẹ ruột sống khoảng 04 tháng nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà Ph yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Ngọc V.

Về con chung: có 02 con chung Nguyễn Thị Hồng Tr, sinh ngày 10/02/2018 và Nguyễn Thị Hồng L sinh ngày 08/06/2021. Khi ly hôn bà Ph có nguyện vọng được nuôi hai con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Thị Hồng Tr mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngoài ra bà Nguyễn Thị Ph không có trình bày gì khác.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Ngọc V:

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Ngọc V đến Tòa làm việc nhưng ông V cố tình trốn tránh không đến Tòa nên không có lời trình bày của ông và không thực hiện được việc cấp tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng. Do đó, Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tại khoản 2 Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án tiến hành đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định pháp luật;

+ Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện, cho bà Nguyễn Thị Ph được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc V; về con chung đề nghị giao hai con Nguyễn Thị Hồng Tr, sinh ngày 10/02/2018 và Nguyễn Thị Hồng L sinh ngày 08/06/2021 cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng, ông V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Ngọc V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Ph và ông Nguyễn Ngọc V kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo bà Ph khai là do ông V bài bạc, nợ nần, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bà Ph không thể tiếp tục sống chung với ông V được nên bà yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn với ông V. Đối với ông V, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay, đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho ông V theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông V không đến Tòa, không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến thể hiện mong muốn được đoàn tụ chung sống. Do đó, xét thấy hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho bà Nguyễn Thị Ph được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc V.

[3] *Về con chung*: Có hai con chung Nguyễn Thị Hồng Tr, sinh ngày 10/02/2018 và Nguyễn Thị Hồng L sinh ngày 08/06/2021. Khi ly hôn bà Ph có nguyện vọng được nuôi hai con chung. Trường hợp này xét thấy: Hiện nay hai con đang ở cùng với bà Ph, quá trình giải quyết vụ án ly hôn, ông V không đến Tòa, không có ý kiến trình bày thể hiện việc mong muốn được nuôi con chung. Do đó, để ổn định môi tường sống, học tập của con, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con nên căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định giao hai con chung cho bà Ph tiếp tục nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cầu cấp dưỡng, bà Ph yêu cầu cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Thị Hồng Tr mỗi tháng 2.000.000 đồng. HĐXX xét thấy, con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng, cha mẹ đều phải có nghĩa vụ nuôi dưỡng, chăm sóc con. Ông V không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về mức cấp dưỡng, căn cứ với mức sống bình quân tại địa phương hiện nay, nhu cầu thiết yêu để nuôi dưỡng trẻ thì mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/ tháng là có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, căn cứ Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà Ph đối với ông V.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

[5] *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì *các lẽ trên*,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 81, 81, 82, 83, 107, 110 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 17 luật phí và lệ phí, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ph đối với ông Nguyễn Ngọc V về việc "Ly hôn và tranh chấp con chung"

1. *Về hôn nhân*: Xử cho bà Nguyễn Thị Ph được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc V.

2. *Về con chung*: Giao hai Nguyễn Thị Hồng Tr, sinh ngày 10/02/2018 và Nguyễn Thị Hồng L sinh ngày 08/06/2021 cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Ngọc V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 02/2025 đến khi con Nguyễn Thị Hồng Tr đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động.

Ông Nguyễn Ngọc V được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014764 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

3. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Quảng Nam*
- *VKSND thị xã Điện Bàn*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Điện Tiến;*
- *Thi hành án*
- *Lưu hồ sơ, án văn*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thúy Vân